



Lý thuyết Người tiêu dùng

Lý thuyết lợi ích



■ Lợi ích

- Là nhu cầu hay sự thoả mãn khi tiêu dùng hàng hoá hoặc dịch vụ

■ Phân tích lợi ích

- Phân tích việc ra quyết định của người tiêu dùng dựa trên nguyên tắc tối đa hoá lợi ích

■ Đơn vị lợi ích

- Là đơn vị thể hiện đo lợi ích

Các giả thiết



- Sở thích của người tiêu dùng hoàn chỉnh
- Sở thích có tính chất bắc cầu
- Lợi ích đo được và đo bằng tiền
- Người tiêu dùng có mục tiêu tối đa hoá lợi ích

Lý thuyết lợi ích

- Tổng lợi ích (TU)
- Lợi ích cận biên (MU)
 - Là lợi ích tăng thêm khi tiêu dùng thêm một đơn vị sản phẩm hoặc dịch vụ.

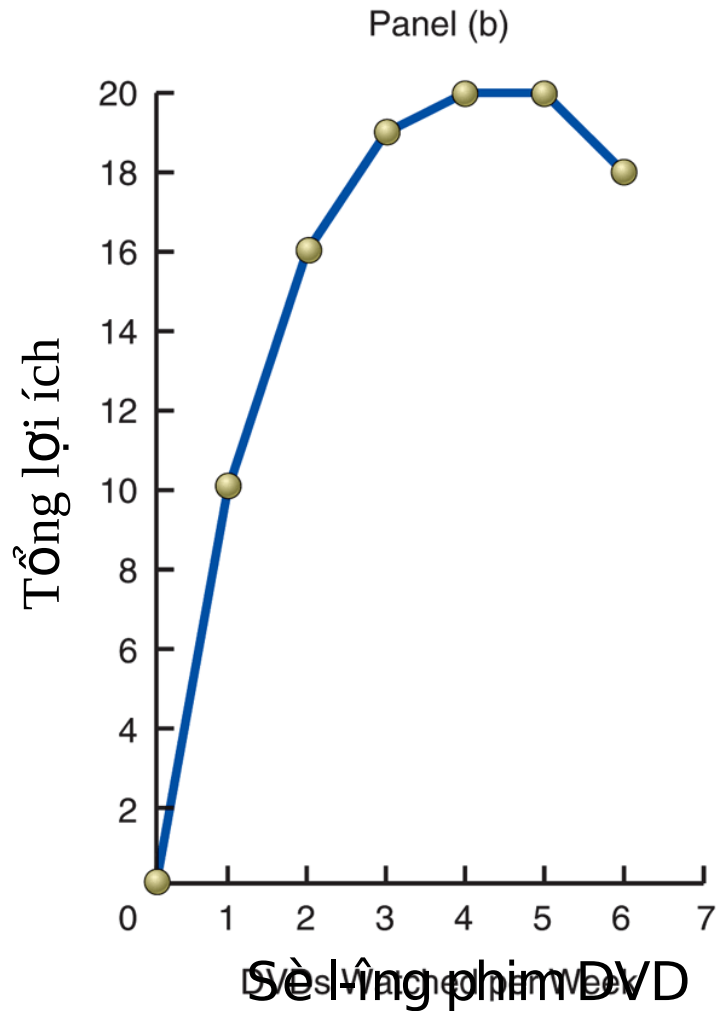
$$\text{Lợi Ých cận biên} = \frac{\text{Thay \textcircled{R} về tăng lợi Ých}}{\text{Thay \textcircled{R} về l-îng ti^a u dùng}}$$

Tổng lợi ích và lợi ích cận biên về xem DVD

Biểu (a)

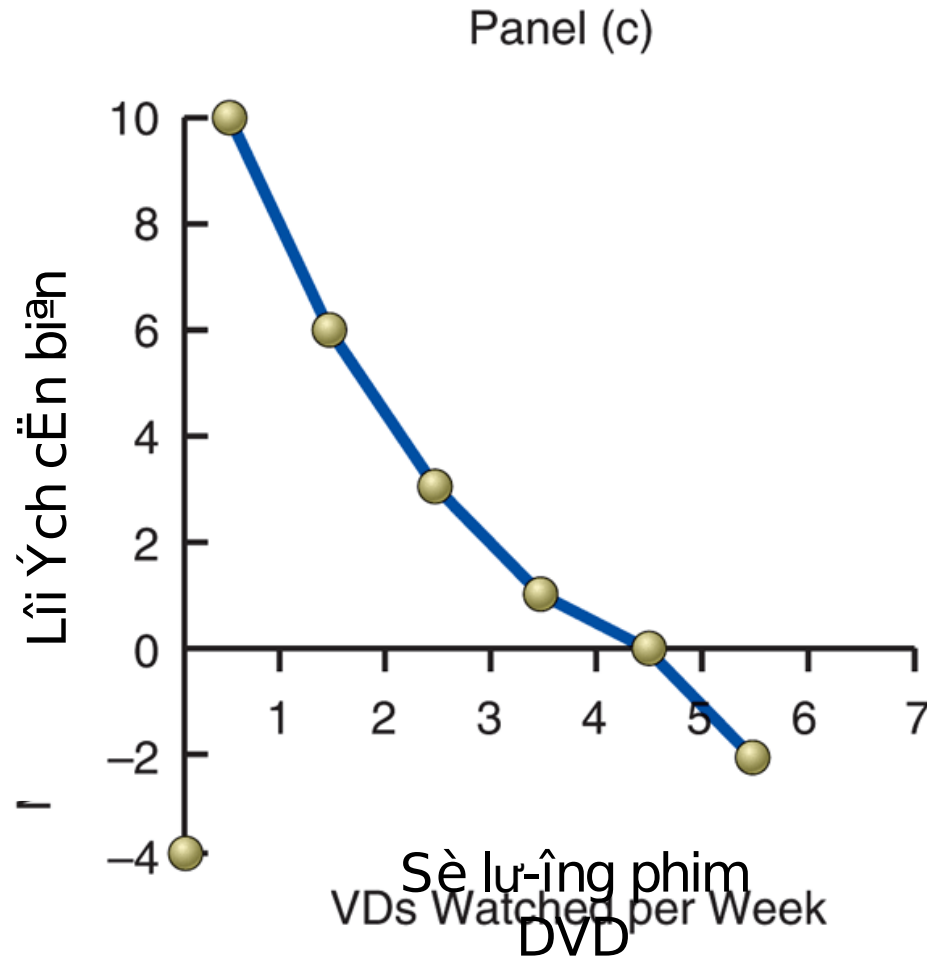
(1)	(2)	(3)
Số lượng DVD xem trong 1 tuần	Tổng lợi ích (TU)	Lợi ích cận biên (MU)
0	0	
1	10	10 (10 - 0)
2	16	6 (16 - 10)
3	19	3 (19 - 16)
4	20	1 (20 - 19)
5	20	0 (20 - 20)
6	18	-2 (18 - 20)

Phân tích đồ thị



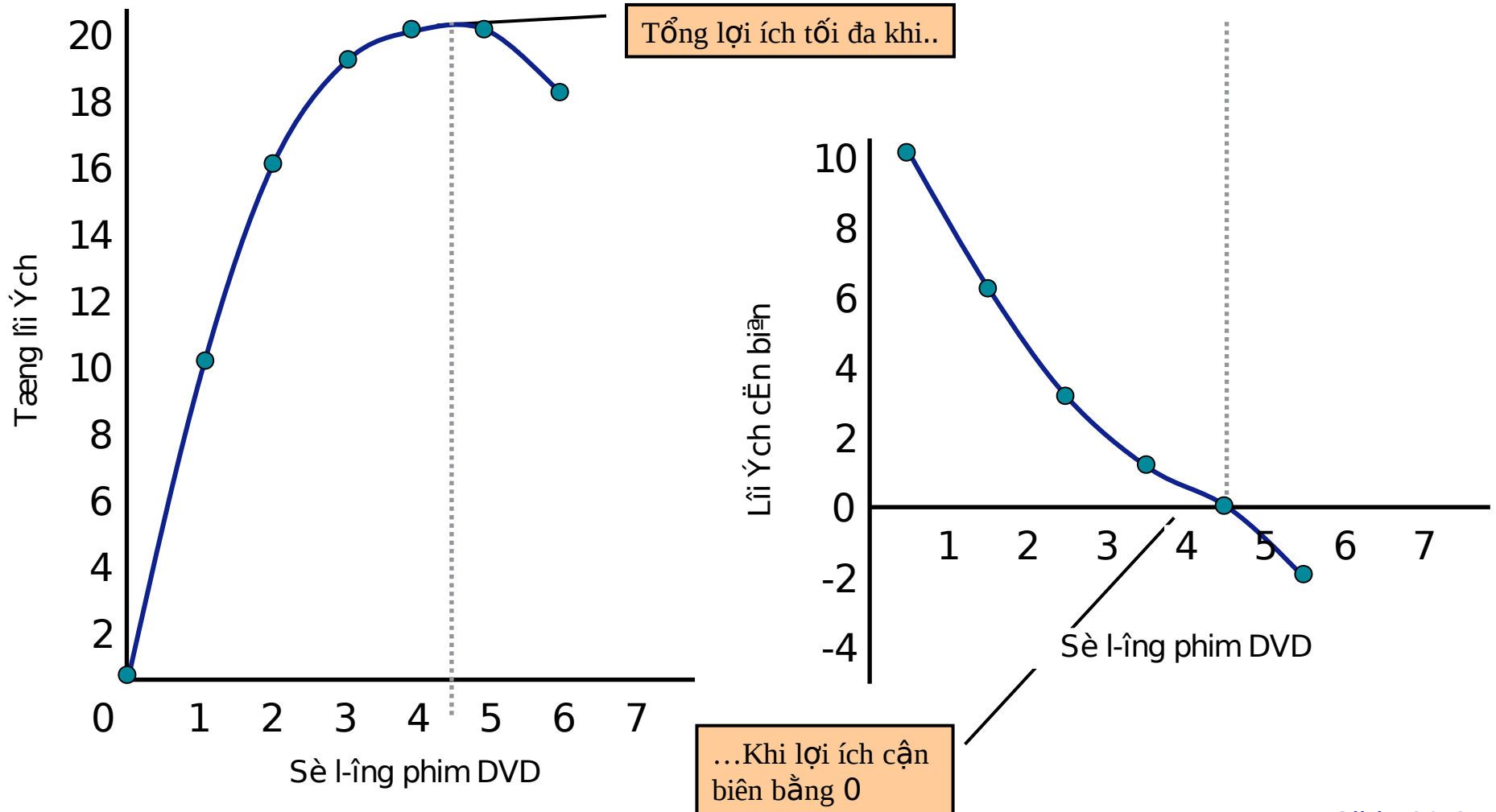
Hình 4-1 (b)

Phân tích đồ thị



Hình 4-1 (c)

Tổng lợi ích và lợi ích cận biên về xem DVD



Tổng lợi ích và lợi ích cận biên về xem DVD

■ Các quan sát

- Lợi ích cận biên giảm khi tiêu dùng ngày càng nhiều
- Lợi ích cận biên bằng không khi tổng lợi ích đạt tối đa

Lợi ích cận biên giảm dần

■ Lợi ích cận biên giảm dần

- Một nguyên lý là ngày càng tiêu dùng bất cứ hàng hoá, dịch vụ nào thì lợi ích tăng thêm ngày càng giảm
- Sự gia tăng của tổng lợi ích từ việc tiêu dùng hàng hoá hoặc dịch vụ sẽ giảm dần khi tiêu dùng ngày càng nhiều hàng hoá trong một thời gian nhất định

Lựa chọn tiêu dùng tối ưu



- **Tối ưu hoá của người tiêu dùng**
 - Sự lựa chọn tập hợp hàng hoá hoặc dịch vụ làm tối đa hoá mức độ thoả dụng của mỗi người tiêu dùng với giới hạn về thu nhập

Tổng lợi ích và lợi ích cận biên của việc xem DVD và ăn bánh Pizza với thu nhập là \$26

DVD	TU _d	MU _d	(MU _d /P _d) (P = \$5)
0	0.0	—	—
1	50.0	50.0	10.0
2	95.0	45.0	9.0
3	135.0	40.0	8.0
4	171.5	36.5	7.3
5	200.0	28.5	5.7

Tổng lợi ích và lợi ích cận biên của việc xem DVD và bánh Pizza với thu nhập là \$26

Pizza	TUp	MUp	(MUpPp) (P = \$3)
0	0.0	—	—
1	25	25	8.3
2	47	22	7.3
3	65	18	6.0
4	80	15	5.0
5	89	9	3.0

Tổng lợi ích và lợi ích cận biên của việc xem DVD và bánh Pizza với thu nhập là \$26

Lượng tiêu dùng	MUd/Pd (P = \$5)	Mup/Pp (P = \$3)
0	—	—
1	10.0	8.3
2	9.0	7.3
3	8.0	6.0
4	7.3	5.0
5	5.7	3.0

Các bước tối ưu hoá tiêu dùng

Sự lựa chọn

Mua	DVD		Pizza	
	Đơn vị	(MU_d/P_d)	Đơn vị	(Mu_p/P_p)
1	Thứ nhất	10.0	Thứ nhất	8.3
2	Thứ hai	9.0	Thứ nhất	8.3
3	Thứ ba	8.0	Thứ nhất	8.3
4	Thứ ba	8.0	Thứ hai	7.3
5	Thứ tư	7.3	Thứ hai	7.3

Các bước tối ưu hoá tiêu dùng

Quyết định mua	Thu nhập còn lại
DVD thứ nhất	$\$26 - \$5 = \$21$
DVD thứ hai	$\$21 - \$5 = \$16$
Pizza thứ nhất	$\$16 - \$3 = \$13$
DVD thứ ba	$\$13 - \$5 = \$8$
DVD thứ tư và	$\$8 - \$5 = \$3$
Pizza thứ hai	$\$3 - \$3 = \$0$

Lựa chọn tiêu dùng tối ưu

Quy luật cân bằng lợi ích cận biên trên một đồng chi mua

$$\frac{MUA}{PA} = \frac{MUB}{PB} = \dots = \frac{MUZ}{PZ}$$

Lý thuyết Bàn quan-Ngân sách

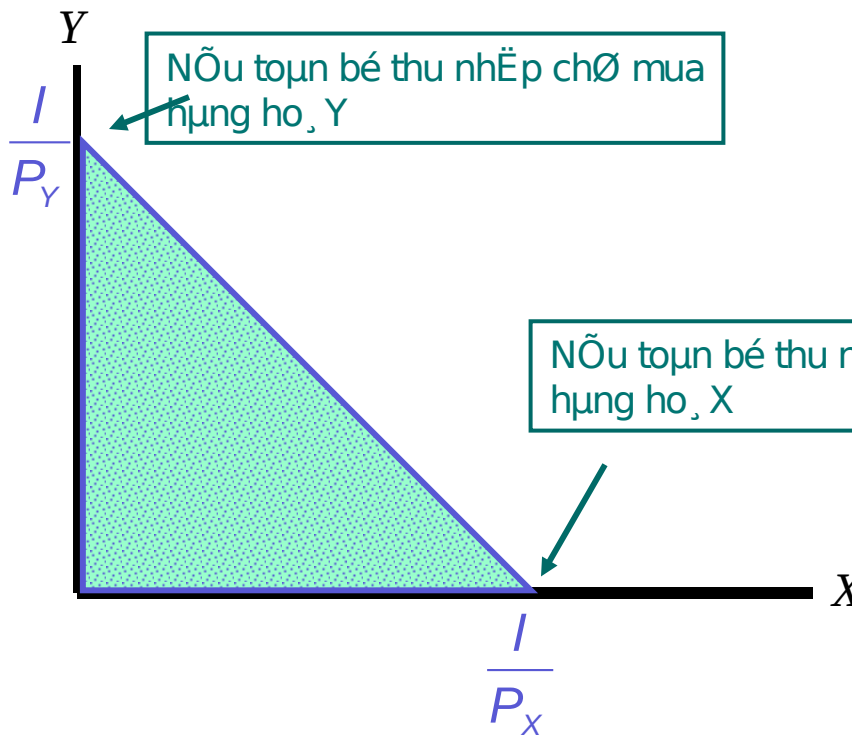
■ Giả thiết

- ✓ Sở thích hoàn chỉnh
- ✓ Sở thích có tính chất bắc cầu
- ✓ Mọi hàng hoá đều có ích nên người tiêu dùng thích nhiều hơn ít hàng hoá

Phân tích bàng quan

- Giả sử một cá nhân có I đồng để phân bổ cho hai hàng hoá X và Y :

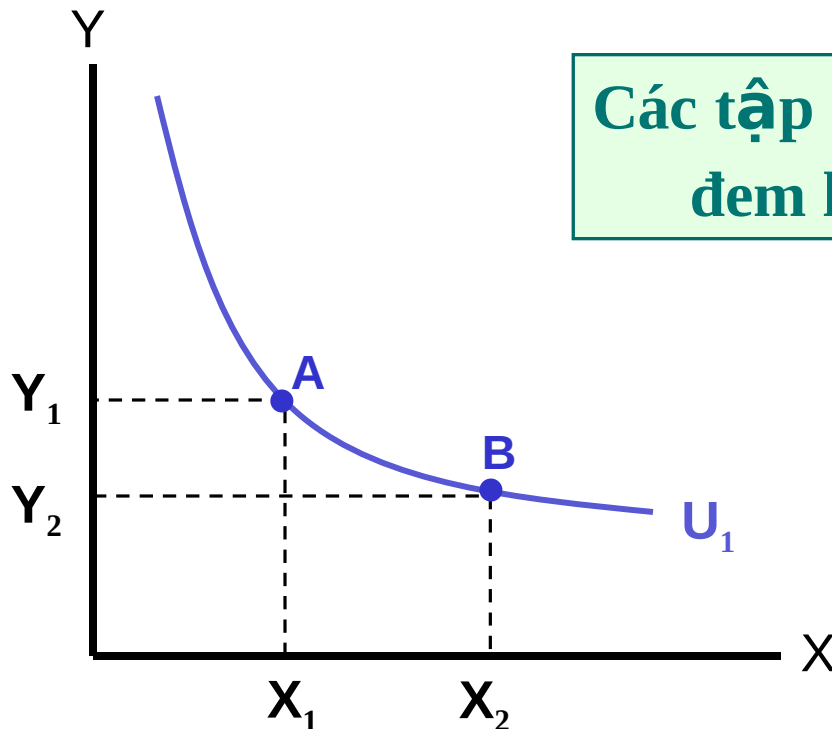
$$P_X X + P_Y Y = I$$



Một cá nhân chi cả số tiền chi để mua 2 hàng hoá, X và Y trong hình tam giác bên

Phân tích bàng quan

- Đường bàng quan thể hiện các tập hợp tiêu dùng số lượng 2 hàng hoá X và Y đem lại cùng mức lợi ích như nhau

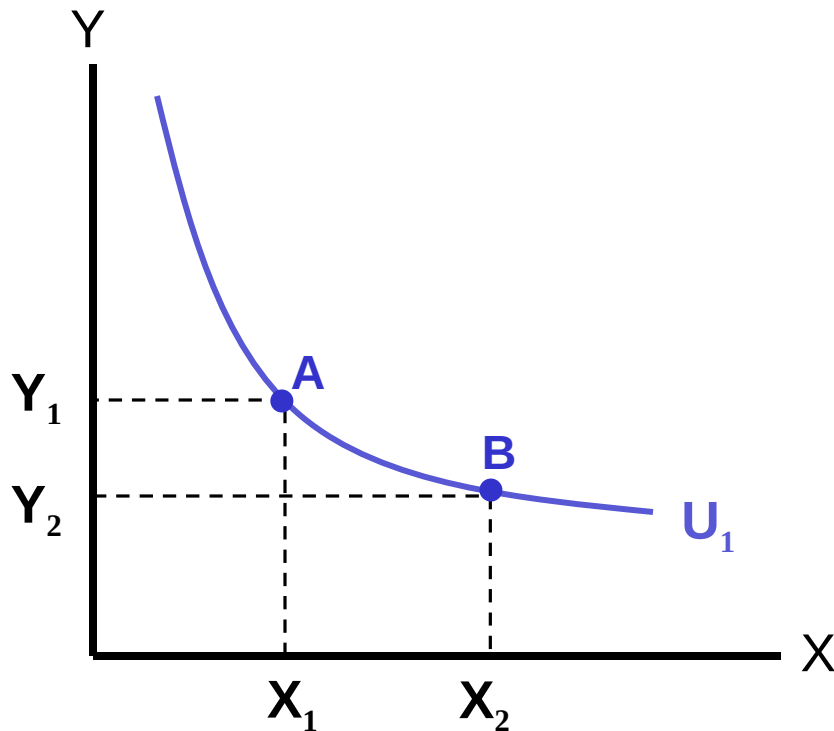


Tính chất đường bàng quan

- Hình dáng đường bàng quan phụ thuộc vào sở thích của người tiêu dùng
- Các đường bàng quan càng xa gốc tọa độ thì mức độ thoả mãn càng cao
- Các đường bàng quan dốc xuống
- Các đường bàng quan của người tiêu dùng không bao giờ cắt nhau
- Đường bàng quan cong lồi so với gốc tọa độ

Phân tích bàng quan

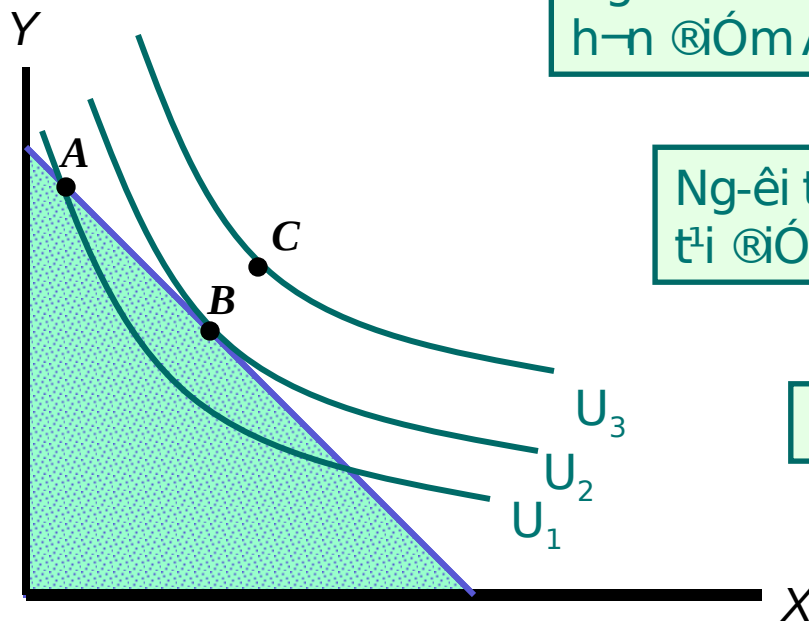
- Độ dốc của đường bàng quan tại mỗi điểm gọi là Tỷ lệ thay thế cận biên (MRS) và mang giá trị âm



$$MRS = - \left. \frac{dY}{dX} \right|_{U=U_1}$$

Kết hợp tiêu dùng tối ưu

- Chúng ta có thể đưa biểu đồ các đường bàng quan đến với giới hạn ngân sách để chỉ ra quá trình tối đa hoá lợi ích



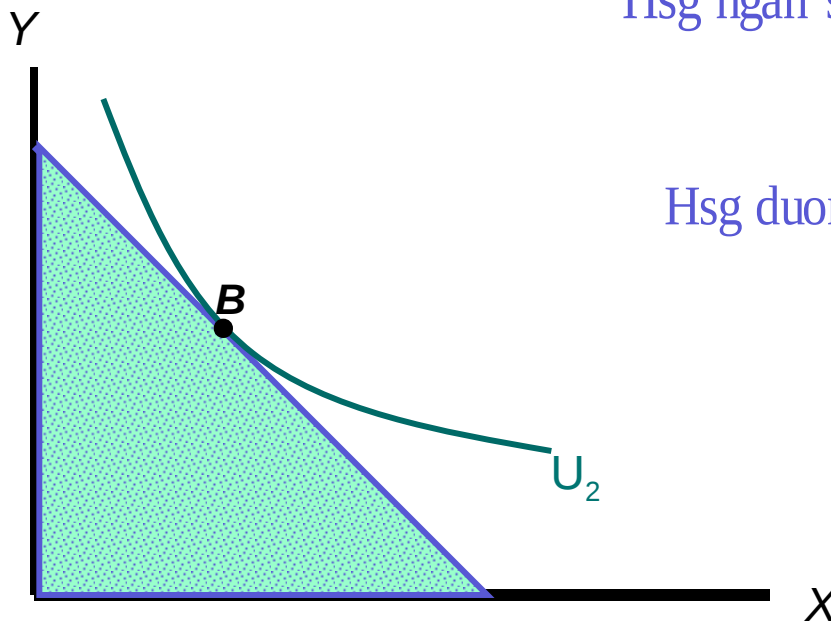
Người tiêu dùng cả thóc và thịt lợn Ých cao hơn ở điểm A khi phân bổ thu nhập

Người tiêu dùng không thóc và thịt lợn Ých tối đa ở điểm C do thu nhập hạn chế

Điểm B là điểm tối đa hoá lợi Ých

Kết hợp tiêu dùng tối ưu

- Tối đa hoá lợi ích tại điểm tiếp xúc giữa đường bàng quan và đường ngân sách



$$\text{Hsg ngân sách} = - \frac{P_X}{P_Y}$$

$$\text{Hsg đường bàng quan} = \left. \frac{dY}{dX} \right|_{U=\text{constant}}$$

$$\frac{P_X}{P_Y} = - \left. \frac{dY}{dX} \right|_{U=\text{constant}} = MRS$$